

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1001 /UBND-VX

Krông Pa, ngày 28 tháng 7 năm 2021

V/v hướng dẫn triển khai các quy định
liên quan đến rà soát, lập hồ sơ thực hiện
chính sách hỗ trợ cho một số đối tượng theo
Nghị quyết 68/NQ-CP và Quyết định 23/QĐ-TTg

Kính gửi:

- Phòng Lao động - TB&XH huyện;
- Văn phòng HĐND- UBND huyện;
- Phòng Văn hóa và Thông tin huyện;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện;
- Chi Cục thuế huyện;
- Bảo hiểm xã hội huyện;
- UBND các xã, thị trấn.

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (*viết tắt là Nghị quyết số 68/NQ-CP*); Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (*viết tắt là Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg*); ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Thông báo số 136/TB-VP về việc thông báo kết luận triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 978/SLĐTBTBXH-LĐVL ngày 17/7/2021 của Sở Lao động – TB&XH tỉnh về việc hướng dẫn làm rõ một số nội dung về hồ sơ, trình tự thủ tục hỗ trợ cho một số nhóm đối tượng theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

Để các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn huyện được triển khai thực hiện kịp thời, chính xác, hiệu quả, UBND huyện hướng dẫn việc triển khai các quy định có liên quan đến rà soát, lập hồ sơ thực hiện chính sách hỗ trợ cho một số đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 trên địa bàn huyện cụ thể như sau:

1. Chính sách hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương.

* **Đối tượng, điều kiện hỗ trợ (Điều 13 Quyết định 23/2021/QĐ-TTg)**

Người lao động làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên hoặc chi đầu tư và chi thường xuyên, cơ sở giáo dục dân lập, tư thục ở cấp giáo dục mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung

học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục nghề nghiệp phải tạm dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch COVID-19 được hỗ trợ khi đủ các điều kiện sau:

- Tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương trong thời hạn của hợp đồng lao động, từ 15 ngày liên tục trở lên, tính từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021 và thời điểm bắt đầu tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021.

- Đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc tại tháng liền kề trước thời điểm người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương.

* **Mức hỗ trợ và hồ sơ đề nghị:** Thực hiện theo quy định tại Điều 14, 15 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

*** Trình tự thực hiện:**

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở giáo dục đề nghị cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội. Cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động trong 2 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được danh sách người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương.

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở giáo dục gửi hồ sơ theo quy định đến Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Lao động-TB&XH huyện*) nơi đặt trụ sở chính. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 31/01/2022.

- Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, Phòng Lao động – TB&XH huyện thẩm định, tổng hợp danh sách theo mẫu 5a (có mẫu đính kèm) trình UBND huyện ký duyệt và gửi hồ sơ trình UBND tỉnh phê duyệt hỗ trợ (*qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội*)

- Sau khi UBND tỉnh có quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ, UBND huyện sẽ tổ chức thực hiện việc chi trả theo quy định.

2. Chính sách hỗ trợ người lao động ngừng việc:

* **Đối tượng, điều kiện hỗ trợ (Điều 17 Quyết định 23/2021/QĐ-TTg):**

Người lao động được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

- Làm việc theo chế độ hợp đồng lao động bị ngừng việc theo khoản 3 Điều 99 Bộ luật Lao động và thuộc đối tượng phải cách ly y tế hoặc trong các khu vực bị phong tỏa theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền từ 14 ngày trở lên trong thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021.

- Đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc tại tháng trước liền kề tháng người lao động ngừng việc theo khoản 3 Điều 99 Bộ luật Lao động.

* **Mức hỗ trợ, phương thức chi trả, hồ sơ đề nghị:** thực hiện theo quy định tại các Điều 18, 19 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

* **Trình tự thực hiện:**

- Người sử dụng lao động đề nghị cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội. Cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được danh sách người lao động.

- Người sử dụng lao động gửi hồ sơ theo quy định đến UBND huyện (*qua phòng Lao động TBXH huyện*). Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 31/01/2022.

- Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, Phòng Lao động – TB&XH huyện thẩm định, tổng hợp danh sách theo Mẫu số 6a (có mẫu đính kèm) trình UBND huyện ký duyệt và gửi hồ sơ trình UBND tỉnh phê duyệt hỗ trợ (*qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội*).

- Sau khi UBND tỉnh có quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ, UBND huyện sẽ tổ chức thực hiện việc chi trả theo quy định.

3. Chính sách hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động:

* **Đối tượng và điều kiện hỗ trợ (Điều 9 Quyết định 23/2021/QĐ-TTg):**

Người sử dụng lao động theo quy định tại khoản 3 Điều 43 Luật Việc làm nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ trong thời gian từ ngày 01 tháng 7 năm 2021 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2022 được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

- Đóng đủ bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp từ đủ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đề nghị hỗ trợ.

- Phải thay đổi cơ cấu, công nghệ theo quy định tại khoản 1 Điều 42 Bộ luật Lao động.

- Có doanh thu của quý liền kề trước thời điểm đề nghị hỗ trợ giảm từ 10% trở lên so với doanh thu cùng kỳ năm 2019 hoặc năm 2020.

- Có phương án hoặc phối hợp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp có phương án đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

* **Mức, thời gian hỗ trợ, phương thức chi trả, hồ sơ đề nghị:** theo Điều 10, 11 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

* **Trình tự thủ tục thực hiện:**

- Người sử dụng lao động có nhu cầu hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động đề nghị cơ quan bảo hiểm xã hội nơi đang tham gia bảo hiểm xã hội xác nhận về việc đóng đủ

bảo hiểm thất nghiệp theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

- Cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của người sử dụng lao động.
- Người sử dụng lao động nộp hồ sơ theo quy định về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi đặt trụ sở chính.
- Trách nhiệm giải quyết: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh và các đơn vị có liên quan.

4. Chính sách hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp

*** Đối tượng, điều kiện hỗ trợ (Điều 21 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg)**

Người lao động làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên hoặc chi đầu tư và chi thường xuyên, cơ sở giáo dục dân lập, tư thục ở cấp giáo dục mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục nghề nghiệp phải dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch COVID-19 trong thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021 được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

- Đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc tại tháng liền kề trước thời điểm người lao động chấm dứt hợp đồng lao động.
- Chấm dứt hợp đồng lao động trong thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021 nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp, trừ các trường hợp sau đây:

- + Người lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật.
- + Hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động hằng tháng.

*** Mức hỗ trợ, phương thức chi trả, hồ sơ đề nghị:** thực hiện theo quy định tại các Điều 22, 23 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

*** Trình tự thực hiện:** Người lao động có nhu cầu hỗ trợ gửi hồ sơ đến Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất trước ngày 31/01/2022.

*** Chi trả hỗ trợ:** Trung tâm Dịch vụ Việc làm tỉnh tổ chức thực hiện việc chi trả theo quyết định của UBND tỉnh.

5. Chính sách hỗ trợ lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác.

Hiện nay, UBND tỉnh chưa ban hành tiêu chí xác định đối tượng, mức hỗ trợ, hồ sơ và trình tự thực hiện đối với các đối tượng lao động không giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù

khác, nên khi có văn bản quy định của tỉnh, UBND huyện sẽ có văn bản hướng dẫn thực hiện cụ thể sau.

Đối với nhóm đối tượng này, yêu cầu UBND các xã, thị trấn tổ chức rà soát, lập danh sách cụ thể theo từng thời điểm (từng tháng) dựa trên các văn bản chỉ đạo của tỉnh, của huyện liên quan đến việc tạm dừng các hoạt động sản xuất, kinh doanh để phòng chống dịch Covid trên địa bàn huyện.

Trong quá trình thực hiện, đề nghị kịp thời phản ánh các khó khăn, vướng mắc về UBND huyện (*qua Phòng Lao động - TBXH huyện*) để xem xét, giải quyết.

Trên đây là hướng dẫn triển khai các quy định có liên quan các quy định có liên quan đến rà soát, lập hồ sơ thực hiện chính sách hỗ trợ cho một số đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 trên địa bàn huyện theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, UBND huyện yêu cầu các cơ quan đơn vị, các ngành chức năng của huyện và UBND các xã, thị trấn tập trung triển khai thực hiện, đưa chính sách đến với nhân dân, người lao động./. *DR*

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT.HĐND huyện (b/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- TT. UBMTTQVN huyện;
- Lãnh đạo VP;
- Trung tâm VHTTTT huyện;
- Như kính gửi;
- Đăng Website huyện;
- Lưu VT-THVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KẾ CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Đăng

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TỔNG HỢP DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÃN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG,
NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG ĐƯỢC HƯỞNG CHÍNH SÁCH THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 68/NQ-CP**

(Kèm theo công văn số: 1501/UBND-VX ngày 22/7/2021 của UBND huyện)

TT	Họ và tên	Doanh nghiệp đang làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không lương (từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm)	Số tiền hỗ trợ (đồng)				Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ (Tên TK, Số TK, Ngân hàng)	Số CMND/thẻ căn cước công dân	Ghi chú
								Tạm hoãn thực hiện HĐLĐ, nghỉ việc không hưởng lương	Tạm hoãn thực hiện HĐLĐ, nghỉ việc không hưởng lương và đang mang thai	Tạm hoãn thực hiện HĐLĐ, nghỉ việc không hưởng lương đang nuôi con đẻ/con nuôi/người chăm sóc thay thế trẻ dưới 6 tuổi	Tổng số tiền (đồng)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	DN A													
1	Hồ Văn A													
2													
	DN B													
													
	Tổng cộng													

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ:)

NGƯỜI LẬP BIỂU

Ngày....tháng....năm....
TM. UBND HUYỆN
(Ký tên và đóng dấu)

Hồ sơ kèm theo gồm có:

- Bản sao văn bản thỏa thuận tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương;
- Danh sách người lao động có xác nhận của BHXH, Giấy tờ chứng minh người lao động đang mang thai, Giấy khai sinh hoặc giấy chứng sinh, Giấy nhận nuôi con hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC ĐƯỢC HƯỞNG CHÍNH SÁCH THEO NQ SỐ 68/NQ-CP CỦA
CHÍNH PHỦ**

(Kèm theo công văn số: 101/UBND-VX ngày 22/7/2021 của UBND huyện)

TT	Họ và tên	Doanh nghiệp đang làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời gian ngừng việc (từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm)	Số tiền hỗ trợ (đồng)				Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ (Tên TK, Số TK, Ngân hàng)	Số CMT/thẻ căn cước công dân	Ghi chú
							Hỗ trợ người lao động ngừng việc	Hỗ trợ người lao động ngừng việc và đang mang thai	Hỗ trợ người lao động ngừng việc và đang nuôi con nhỏ dưới 6 tuổi	Tổng số tiền (đồng)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=7+8+9	12	13	14
		DN A											
1	Hồ Văn A												
2												
		DN B											
.....													
	Tổng cộng												

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ:)

Ngày....tháng....năm....

NGƯỜI LẬP BIỂU

UBND HUYỆN

(Ký tên và đóng dấu)

Hồ sơ kèm theo gồm có:

- Danh sách người lao động có xác nhận của BHXH, Giấy tờ chứng minh người lao động đang mang thai, Giấy khai sinh hoặc giấy chứng sinh, Giấy chứng nhận nuôi con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi.
- Bản sao văn bản yêu cầu cách ly của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;